

Số: 4452 /SGDDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

V/v triển khai xét duyệt và thẩm định
hồ sơ thực hiện miễn giảm học phí,
hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I
năm học 2022-2023

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở

Thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP). Theo đó, tại điểm b khoản 3 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định: Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định hồ sơ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh của các cơ sở giáo dục trực thuộc.

Để có cơ sở xét duyệt, thẩm định hồ sơ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh học kỳ I năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện các nội dung sau:

I. ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG CÁC CHÍNH SÁCH

1. Đối tượng hưởng được miễn học phí: Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2. Đối tượng được giảm học phí

2.1. Các đối tượng được giảm 70% học phí: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2.2. Các đối tượng được giảm 50% học phí: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

3. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập: Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

II. TRÌNH TỰ THỦ TỤC THỰC HIỆN MIỄN GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Hồ sơ: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2. Trình tự thực hiện: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

3. Trách nhiệm xét duyệt và thẩm định hồ sơ

- Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị miễn,

giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ học sinh được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập (đảm bảo đúng đối tượng, đầy đủ hồ sơ theo quy định; Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì được hưởng theo mức hỗ trợ cao hơn quy định tại văn bản pháp luật khác).

- Sau khi xét duyệt hồ sơ, Hiệu trưởng nhà trường lập danh sách học sinh được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập (theo Mẫu số 01, 02 đính kèm) gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để thẩm định.

- Thời hạn nộp hồ sơ: Cơ sở giáo dục gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Kế hoạch - Tài chính, đồng chí chuyên quản công tác tài chính) số 23 Quang Trung - Hoàn Kiếm - Hà Nội **trước ngày 26/12/2022**. Thành phần hồ sơ gồm:

+ Danh sách học sinh được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập (theo Mẫu số 01, 02 đính kèm).

+ Các hồ sơ có liên quan: Đơn đề nghị miễn, giảm học phí, Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu tại Phụ lục II; Phụ lục III; Phụ lục IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP); Các hồ sơ có liên quan để minh chứng học sinh thuộc đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.


4. Các nội dung khác: Thực hiện theo các nội dung quy định tại Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Phòng TH, GDTrH;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Trần Thế Cường

DANH SÁCH HỌC SINH LÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Năm học 2022-2023 là học sinh lớp	Thuộc đối tượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	Học sinh được miễn học phí				
1					
2					
3					
4					
5					
B	Học sinh được giảm 50% học phí				
1					
2					
3					
4					
5					
C	Học sinh được giảm 70% học phí				
1					
2					
3					

Danh sách trên gồm ... học sinh. Trong đó có ... học sinh là đối tượng được miễn học phí; ... học sinh là đối tượng được giảm 50% học phí; ... học sinh là đối tượng được giảm 70% học phí. Nhà trường cam đoan và chịu trách nhiệm về việc xét duyệt đúng đối tượng đối với các học sinh nêu trên./.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(Ký, đóng dấu)

Thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo

Chuyên viên

Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính

TL. Giám đốc
Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính

Trường

**DANH SÁCH HỌC SINH LÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Năm học 2022-2023 là học sinh lớp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A	Đối tượng học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ			
1				
2				
3				
4				
5				
B	Đối tượng học sinh bị khuyết tật			
1				
2				
3				
4				
5				
C	Đối tượng học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định			
1				
2				
3				
4				
5				
D	Đối tượng học sinh ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo			
1	...			
2	...			

Danh sách trên gồm ... học sinh. Trong đó có ... học sinh là đối tượng mồ côi cả cha lẫn mẹ; ... học sinh là đối tượng bị khuyết tật; ... học sinh là đối tượng có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo; ... học sinh là đối tượng ở thôn bản đặc biệt khó khăn. Nhà trường cam đoan và chịu trách nhiệm về việc xét duyệt đúng đối tượng đối với các học sinh nêu trên./.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(Ký, đóng dấu)

Thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo

Chuyên viên Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính **TL. Giám đốc**
Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính